

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
Tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

Công ty CP Chứng khoán Yuanta Việt Nam xin báo cáo **Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. Hồ Chí Minh** danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	ANV			ANV
3	ASM			ASM
4			AST	AST
5	BFC			BFC
6	BID			BID
7	BMI			BMI
8	BMP			BMP
9	BVH			BVH
10	BWE			BWE
11	C32			C32
12	CCL			CCL
13	CII			CII
14	CMG			CMG
15	CNG			CNG
16	CSM			CSM
17	CTD			CTD
18	CTF			CTF
19	CTG			CTG
20	CTI			CTI
21	CTS			CTS
22	CVT			CVT
23	DAG			DAG
24	DCM			DCM
25	DGW			DGW
26	DHA			DHA
27	DHG			DHG
28	DIC			DIC
29	DIG			DIG
30	DPM			DPM
31	DPR			DPR
32	DQC			DQC
33	DRC			DRC
34	DRH			DRH



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
35	DSN			DSN
36	DXG			DXG
37	EIB			EIB
38	EVE			EVE
39	FCM			FCM
40	FCN			FCN
41	FIT			FIT
42	FLC			FLC
43	FMC			FMC
44	FPT			FPT
45	FTM			FTM
46	GAS			GAS
47	GEX			GEX
48	GMD			GMD
49	GTN			GTN
50	HAR			HAR
51	HAX			HAX
52	HBC			HBC
53	HCD			HCD
54	HCM			HCM
55	HDB			HDB
56	HDC			HDC
57	HDG			HDG
58	HHS			HHS
59	HNG			HNG
60	HPG			HPG
61	HQC			HQC
62	HSG			HSG
63	HT1			HT1
64	IBC			IBC
65	IDI			IDI
66	IJC			IJC
67	IMP			IMP
68	ITA			ITA
69	ITD			ITD
70	KBC			KBC
71	KDH			KDH
72	KSB			KSB
73	LCG			LCG
74	LDG			LDG
75	LHG			LHG
76	LIX			LIX
77	LSS			LSS
78	MBB			MBB
79	MSN			MSN
80	MWG			MWG
81	NKG			NKG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
82	NLG			NLG
83	NNC			NNC
84	NT2			NT2
85	NTL			NTL
86	NVL			NVL
87	PAC			PAC
88	PAN			PAN
89	PC1			PC1
90	PDR			PDR
91	PET			PET
92	PGC			PGC
93			PHC	PHC
94	PHR			PHR
95	PLX			PLX
96			PMG	PMG
97	PNJ			PNJ
98	PPC			PPC
99	PTB			PTB
100	PVT			PVT
101	RAL			RAL
102	REE			REE
103	ROS			ROS
104	SAB			SAB
105	SAM			SAM
106	SBA			SBA
107	SBT			SBT
108	SCR			SCR
109	SHA			SHA
110	SHI			SHI
111	SJD			SJD
112	SJF			SJF
113	SJS			SJS
114	SKG			SKG
115	SSI			SSI
116	STB			STB
117	STK			STK
118	TCH			TCH
119	TCM			TCM
120	TDH			TDH
121	TLD			TLD
122	TLH			TLH
123	TNI			TNI
124			TPB	TPB
125	TRC			TRC
126	TTB			TTB
127	VCB			VCB
128	VCI			VCI



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
129	VHC			VHC
130	VIC			VIC
131	VJC			VJC
132	VND			VND
133	VNE			VNE
134	VNG			VNG
135	VNM			VNM
136	VNS			VNS
137	VPB			VPB
138	VPH			VPH
139	VPI			VPI
140	VRC			VRC
141	VRE			VRE
142	VSC			VSC
143	VSI			VSI

- Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty:

<https://yuantavietnam.com.vn/category/tin-tu-cong-ty>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh.

Người lập ✍

(ký, ghi rõ họ tên)



Huỳnh Thị Hoàng Anh

Kiểm soát

(ký, ghi rõ họ tên)



Huỳnh Nhật Hưng

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Hoàng Công Nguyên Vũ